

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 66/2025/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP của Chính phủ về Xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Xét Tờ trình số 341/TTr-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về nguyên tắc, mục tiêu và các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức có sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp xã;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở tại xã, phường, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức có sử dụng lao động tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo, quản lý của chính quyền; vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Bám sát, thực hiện thường xuyên, liên tục, hiệu quả và cụ thể hóa từng nội dung các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ cơ sở theo quy định của pháp luật nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức và các xã, phường trên địa bàn tỉnh nhận thức, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Đảm bảo phù hợp, thống nhất, đồng bộ với nguyên tắc và các quy định, cách thức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở phải công khai, kịp thời, nghiêm túc, phù hợp với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; gắn thực hiện dân chủ ở cơ sở với công tác cải cách hành chính và việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Điều 3. Mục tiêu thực hiện dân chủ cơ sở

1. 100% người được giao nhiệm vụ thực thi pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, thành viên Ban Thanh tra nhân dân, thành viên Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về thực hiện dân chủ ở cơ sở; Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận, Tổ soạn thảo hương ước, quy ước được tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

2. 100% cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương phổ biến, triển khai và tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện dân chủ ở cơ sở, thực hiện chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên

địa bàn.

3. 100% cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương thực hiện tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ cơ sở; 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn, nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

4. 100% cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; 100% hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung theo quy định. 100% Hội đồng nhân dân phường, xã ban hành Nghị quyết quy định biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

5. 100% cơ quan, đơn vị, địa phương hỗ trợ, tạo điều kiện để Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phát huy hiệu quả hoạt động tại cơ sở.

6. 100% nội dung liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở phải được công khai theo quy định; các cơ quan, đơn vị, địa phương phải công khai nội dung liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân được biết, tham gia ý kiến, giám sát và triển khai thực hiện.

Điều 4. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; theo yêu cầu vị trí việc làm, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm theo quy định. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở: thành viên Ban Thanh tra nhân dân, thành viên Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, người làm công tác tham mưu, quản lý Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở; bồi dưỡng cho Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận, Tổ soạn thảo hương ước, quy ước về kỹ năng xây dựng hương ước, quy ước;

b) Đảm bảo uy tín, tiêu chuẩn trong giảng dạy đối với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và báo cáo viên; thường xuyên đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu thực tiễn;

c) Cán bộ, công chức, viên chức chủ động nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, phẩm chất, kỹ năng cần thiết để đạt tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm đang đảm nhận.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật, quyền và nghĩa vụ của công dân, trách nhiệm của chính quyền, của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở;

b) Xây dựng, triển khai có hiệu quả kế hoạch, chương trình phổ biến giáo dục pháp luật có trọng tâm, trọng điểm, đa dạng các hình thức tổ chức, phương pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo yêu cầu thực tiễn, bảo đảm thực chất, hiệu quả, tạo sức lan tỏa trong Nhân dân;

c) Tăng cường vai trò, công tác phối hợp của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, người có uy tín trong cộng đồng dân cư trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở đến người dân trên địa bàn;

d) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến giáo dục pháp luật, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động chuyên đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật, đảm bảo quyền và các điều kiện tiếp cận pháp luật, các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở rộng rãi trong Nhân dân, doanh nghiệp;

đ) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương căn cứ tình hình thực tiễn tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở nhằm nâng cao hiểu biết, để thực hiện tốt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15.

3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của chính quyền địa phương xã, phường, cơ quan, đơn vị, tổ chức làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

a) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong xây dựng thực hiện quy chế dân chủ, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo;

b) Công khai, minh bạch, giải quyết những vấn đề cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân quan tâm kiến nghị, phản ánh chính đáng trong phạm vi lãnh đạo, quản lý; có trách nhiệm tổ chức để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia vào các quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp; tổ chức lấy ý kiến tham gia của Nhân dân vào các quy ước, hương ước tại địa phương; đảm bảo các điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân được kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nội dung đã được bàn, quyết định theo quy định tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và pháp luật khác có liên quan;

c) Tập trung rà soát, đánh giá kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản chỉ đạo, quy chế, quy ước, hương ước về thực hiện dân chủ ở cơ sở, đảm bảo thống nhất theo quy định, phù hợp tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành, bảo đảm cho Nhân dân được tham gia giám sát hoạt động của cơ quan, đơn vị, giám sát cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ;

d) Nâng cao chất lượng hoạt động và phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân trong cơ quan, đơn vị, địa phương và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng ở địa phương. Thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, lựa chọn, bố trí những

người có phẩm chất, năng lực tốt, được tin nhiệm làm công tác thanh tra nhân dân. Hằng năm, xây dựng kế hoạch hoạt động; tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật;

đ) Lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, nhiệm vụ chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp hằng năm để làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức và lãnh đạo quản lý.

4. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, thực chất, sâu rộng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền qua nền tảng số, chính quyền số, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, bảo đảm đối tượng liên quan được tiếp cận thông tin; kiến nghị, phản ánh của người dân được giải quyết kịp thời và người dân có thể theo dõi, giám sát việc giải quyết của cơ quan nhà nước trên nền tảng ứng dụng công nghệ số;

b) Tăng cường đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, hình thành mạng lưới kết nối truyền tải thông tin giữa cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, kết nối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội quần chúng, các nhân sỹ, trí thức tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư;

c) Quan tâm, tạo điều kiện, cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao trình độ, khả năng tiếp cận, khai thác, sử dụng công nghệ thông tin về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới.

5. Thi đua, khen thưởng, biểu dương trong thực hiện dân chủ ở cơ sở. Phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Tổ chức các cuộc vận động, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; biểu dương, khen thưởng kịp thời các gương điển hình, có nhiều thành tích, đặc biệt là người lao động trực tiếp, người có uy tín ảnh hưởng trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở;

b) Hàng năm, xây dựng và tổ chức tôn vinh các mô hình điển hình tiên tiến về thực hiện dân chủ ở cơ sở bằng các hình thức khen thưởng, biểu dương phù hợp; đưa việc thực hiện dân chủ ở cơ sở là một tiêu chí đánh giá thi đua - khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương;

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện hành vi cửa quyền, lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây phiền hà người dân, tổ chức, doanh nghiệp; phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và từ nguồn xã hội hóa, các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

2. Bãi bỏ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khóa XIX, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 12 tháng 11 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

Đã ký

Nguyễn Việt Oanh